TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T O - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32 /2024/ QĐST-HNGĐ	*T O, ngày 01 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 62/2024/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1984.

Nơi đăng ký thường trú và trú tại: Thôn H , xã D, huyện T O, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn : Chị Bùi Thị Kim C , sinh năm 1988

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã D, huyện T O, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Bùi Thị Kim C

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 07/6/2013, anh Đ, chị C thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung; chị Bùi Thị Kim C tự nguyện đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Đ 2.000.000 (Hai triệu) đồng/ tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi các đương sự có yêu cầu mới. Chị Bùi Thị Kim C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc chăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2. Về tài sản chung; công nợ: Không có.

3. Các yêu cầu khác: Không có.

4. Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí về việc cấp dưỡng tiền nuôi con (được đối trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp tại biên lai số 0020691 ngày 22/3/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T O, Thành phố Hà Nội).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- ***Các đương sự;***
- ***Viện kiểm sát ND huyện T O;***
- ***UBND xã D, T O, HN;***
- ***Lưu hồ sơ vụ án.***

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ NGỌC MAI